**Solution for Exercise 1 (There are different solutions)**



**Some scenarios from students (only for references)**

1. **Usecase “Đăng nhập”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name** | **Đăng nhập** |
| **Brief description** | Người dùng đăng nhập vào hệ thống |
| **Actor(s)** | Customer, Vendor, Manager |
| **Pre-conditions** | Người dùng đã được tạo tài khoản trong hệ thống |
| **Post-conditions** | Nếu đăng nhập thành công: Người dùng được xác thực và hệ thống hiển thị nội dung trang chủ  Nếu đăng nhập không thành công: Người dùng không truy cập được và hệ thống |
| **Flow of events** |  |
| Basic flow  (Thành công) | Use case bắt đầu khi người dùng cần thực hiện chức năng nào đó của hệ thống cần xức thực quyền truy cập   1. Hệ thống hiển thị cửa sổ cho người dùng nhập username và password 2. Người dùng nhập username và password 3. Hệ thống xác thực username và password 4. Hệ thống xác định vai trò của người dùng 5. Hệ thống mở màn hình trang chủ và mở các chức năng được phép truy cập của người dùng. |
| Alternative flow  (Thất bại) | Nếu người dùng nhập sai username hay/và password. Những công việc sau được thực hiện:   1. Hệ thống mô tả lý do xác thực bị sai 2. Hệ thống lưu ý người dùng đăng nhập lại 3. Khi người dùng nhập lại username và password, bước 3 ở Basic flow được thực hiện. |
| **Extension point** | Không có |

1. **Usecase “Tra cứu sản phẩm” – Tra cứu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name** | **Tra cứu sản phẩm** |
| **Brief description** | Người dùng tra cứu sản phẩm trong hệ thống |
| **Actor(s)** | Customer, Vendor, Manager |
| **Pre-conditions** | Mã hoặc tên sản phẩm đã có trong hệ thống |
| **Post-conditions** | Nếu tra cứu thành công: Hệ thống trả về cho người dùng các thông tin về sản phẩm theo mã hoặc tên sản phẩm đã tra cứu  Nếu tra cứu không thành công: Hệ thống thông báo cho người dùng mã hoặc tên sản phẩm không tồn tại |
| **Flow of events** |  |
| Basic flow  (Thành công) | Use case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng tra cứu sản phẩm.   1. Hệ thống hiển thị cửa sổ cho người dùng nhập mã hoặc tên sản phẩm 2. Người dùng nhập mã hoặc tên sản phẩm 3. Hệ thống xác thực mã hoặc tên sản phẩm 4. Hệ thống hiển thị thông tin về sản phẩm theo mã hoặc tên sản phẩm. |
| Alternative flow  (Thất bại) | Nếu người dùng nhập sai mã hoặc tên sản phẩm. Những công việc sau được thực hiện:   1. Hệ thống mô tả sản phẩm không tồn tại 2. Hệ thống lưu ý người dùng tra cứu lại 3. Khi người dùng nhập lại mã hoặc tên sản phẩm, bước 3 ở Basic flow được thực hiện. |
| **Extension point** | Không có |

1. **Usecase “Tra cứu loại sản phẩm” – Tra cứu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name** | **Tra cứu loại sản phẩm** |
| **Brief description** | Người dùng tra cứu loại sản phẩm trong hệ thống |
| **Actor(s)** | Customer, Vendor, Manager |
| **Pre-conditions** | Mã hoặc tên loại sản phẩm đã có trong hệ thống |
| **Post-conditions** | Nếu tra cứu thành công: Hệ thống trả về cho người dùng các thông tin về loại sản phẩm theo mã hoặc tên loại sản phẩm đã tra cứu  Nếu tra cứu không thành công: Hệ thống thông báo cho người dùng mã hoặc tên loại sản phẩm không tồn tại |
| **Flow of events** |  |
| Basic flow  (Thành công) | Use case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng tra cứu loại sản phẩm.   1. Hệ thống hiển thị cửa sổ cho người dùng nhập mã hoặc tên loại sản phẩm 2. Người dùng nhập mã hoặc tên loại sản phẩm 3. Hệ thống xác thực mã hoặc tên loại sản phẩm 4. Hệ thống hiển thị thông tin về loại sản phẩm theo mã hoặc tên loại sản phẩm. |
| Alternative flow  (Thất bại) | Nếu người dùng nhập sai mã hoặc tên sản phẩm. Những công việc sau được thực hiện:   1. Hệ thống mô tả loại sản phẩm không tồn tại 2. Hệ thống lưu ý người dùng tra cứu lại 3. Khi người dùng nhập lại mã hoặc tên loại sản phẩm, bước 3 ở Basic flow được thực hiện. |
| **Extension point** | Không có |

1. **Usecase “Tra cứu khuyến mãi” – Tra cứu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name** | **Tra cứu khuyến mãi** |
| **Brief description** | Người dùng tra cứu khuyến mãi trong hệ thống |
| **Actor(s)** | Customer, Vendor, Manager |
| **Pre-conditions** | Mã hoặc tên khuyến mãi đã có trong hệ thống |
| **Post-conditions** | Nếu tra cứu thành công: Hệ thống trả về cho người dùng các thông tin về khuyến mãi theo mã hoặc tên khuyến mãi đã tra cứu  Nếu tra cứu không thành công: Hệ thống thông báo cho người dùng mã hoặc tên khuyến mãi không tồn tại |
| **Flow of events** |  |
| Basic flow  (Thành công) | Use case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng tra cứu khuyến mãi.   1. Hệ thống hiển thị cửa sổ cho người dùng nhập mã hoặc tên khuyến mãi 2. Người dùng nhập mã hoặc tên khuyến mãi 3. Hệ thống xác thực mã hoặc tên khuyến mãi 4. Hệ thống hiển thị thông tin về khuyến mãi theo mã hoặc tên khuyến mãi. |
| Alternative flow  (Thất bại) | Nếu người dùng nhập sai mã hoặc tên khuyến mãi. Những công việc sau được thực hiện:   1. Hệ thống mô tả khuyến mãi không tồn tại 2. Hệ thống lưu ý người dùng tra cứu lại 3. Khi người dùng nhập lại mã hoặc tên khuyến mãi, bước 3 ở Basic flow được thực hiện. |
| **Extension point** | Không có |

1. **Usecase “Tra cứu loại khuyến mãi” – Tra cứu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name** | **Tra cứu loại khuyến mãi** |
| **Brief description** | Người dùng tra cứu loại khuyến mãi trong hệ thống |
| **Actor(s)** | Customer, Vendor, Manager |
| **Pre-conditions** | Mã hoặc tên loại khuyến mãi đã có trong hệ thống |
| **Post-conditions** | Nếu tra cứu thành công: Hệ thống trả về cho người dùng các thông tin về loại khuyến mãi theo mã hoặc tên loại khuyến mãi đã tra cứu  Nếu tra cứu không thành công: Hệ thống thông báo cho người dùng mã hoặc tên loại khuyến mãi không tồn tại |
| **Flow of events** |  |
| Basic flow  (Thành công) | Use case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng tra cứu loại khuyến mãi.   1. Hệ thống hiển thị cửa sổ cho người dùng nhập mã hoặc tên loại khuyến mãi 2. Người dùng nhập mã hoặc tên loại khuyến mãi 3. Hệ thống xác thực mã hoặc tên loại khuyến mãi 4. Hệ thống hiển thị thông tin về loại khuyến mãi theo mã hoặc tên loại khuyến mãi. |
| Alternative flow  (Thất bại) | Nếu người dùng nhập sai mã hoặc tên khuyến mãi. Những công việc sau được thực hiện:   1. Hệ thống mô tả loại khuyến mãi không tồn tại 2. Hệ thống lưu ý người dùng tra cứu lại 3. Khi người dùng nhập lại mã hoặc tên loại khuyến mãi, bước 3 ở Basic flow được thực hiện. |
| **Extension point** | Không có |